

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30-5-2024

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Liêm;

2. Ông Danh Út Nhỏ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 59/2024/TLST-HNGĐ, ngày 23/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13/5/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Thị Bé H - sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Lý Xầm B - sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 20/02/2024 của nguyên đơn chị Thị Bé H trình bày:** Tôi và anh Lý Xầm B có tìm hiểu nhau trước được 06 tháng nên đến năm 2013 chúng tôi không tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương mà làm lễ cho biết cha mẹ hai bên, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang vào ngày 18/7/2017.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 04 năm thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng tôi cờ bạc, không lo làm ăn tôi có khuyên nhiều lần nhưng chồng tôi không bỏ mà còn đánh tôi và vợ chồng thường xuyên cãi vã nên chúng tôi đã ly thân cách nay 10 tháng. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chồng tôi là Lý Xầm B.

Về con chung: Chị Thị Bé H xác định có 01 người con chung tên Lý Thị Ái V - sinh ngày 07/10/2014, hiện nay con đang sống với anh B và cha mẹ anh B nên

chị H đồng ý giao cháu V cho anh B được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lý Xầm B trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh C nhiều lần nhưng anh vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn bị đơn đã được thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Thị Bé H được ly hôn với anh Lý Xầm B. Về con chung: Giao cháu Lý Thị Ái V - sinh ngày 07/10/2014 cho anh Lý Xầm B được tiếp tục, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Đồng thời, cháu V cũng có nguyện vọng muốn với anh B. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Thị Bé H và anh Lý Xầm B là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chị Thị Bé H là nguyên đơn và anh Lý Xầm B là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng chị H có đơn xin xét xử vắng mặt còn anh B được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng tại nơi ông có hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật nhưng anh không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H và anh B là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị Thị Bé H và anh Lý Xầm B kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang vào

ngày 18/7/2017 cho nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị Thị Bé H và anh Lý Xâm B là hôn nhân tự nguyện nhưng trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau trước 06 tháng nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau vì vậy khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị H cho rằng do anh B cò bạc, không lo làm ăn chị có khuyên nhiều lần nhưng anh B không bỏ mà còn đánh chị và vợ chồng thường xuyên cãi vã nên vợ chồng đã ly thân cách nay 10 tháng. Do đó, ngày 03/4/2024 và ngày 19/4/2024 Tòa án đã tiến hành hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng anh B không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh B. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã sống ly thân với nhau cách nay 10 tháng do anh B bỏ địa phương đi và chị H có tìm kiếm nhưng không gặp được anh. Đồng thời, chị H cũng tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và yêu thương anh B nên cương quyết xin ly hôn với anh. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Đối với anh Lý Xâm B, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương trực tiếp đến nhà anh B tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo qui định của pháp luật nhưng anh B không có mặt tại Tòa án để làm các văn bản gửi cho Tòa án nên không có căn cứ để xem xét ý kiến của anh. Từ đó, cho thấy anh B đã biết được nội dung yêu cầu xin ly hôn của chị H. Do đó, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt anh Lý Xâm B theo qui định của pháp luật.

[4] Về con chung: Chị Thị Bé H xác định chị và anh Lý Xâm B có 01 người con chung tên Lý Thị Ái V - sinh ngày 07/10/2014, hiện nay cháu V đang sống với anh B nên chị H đồng ý giao cháu V cho anh B được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, cháu V cũng có nguyện vọng muốn sống với anh B. Do đó, HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này của chị Thị Bé H.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Chị Thị Bé H có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở chị thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thị Bé H xác định chị và anh Lý Xâm B không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa sau khi xem xét lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Thị Bé H phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000784, ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Thị Bé H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Thị Bé H được ly hôn với anh Lý Xâm B.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Thị Ái V - sinh ngày 07/10/2014 cho anh Lý Xâm B được tiếp tục, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Đồng thời, cháu V cũng có nguyện vọng muốn sống với anh B.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét.

Chị Thị Bé H có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở chị thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HDXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Thị Bé H phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000784, ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Thị Bé H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 30/5/2024.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được công bố hợp lệ.

#### **Nơi nhận :**

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hoài Thanh**